

GIẢI PHÁP TÍCH CỰC ĐỂ CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN,
CỘNG ĐỒNG SỐNG TRONG RỪNG VÀ GẦN RỪNG NỔ
LỰC THAM GIA GIẢM MẤT RỪNG VÀ SUY THOÁI RỪNG

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ REDD

Giảm phát thải khí nhà kính từ nỗ lực giảm mất rừng
và giảm suy thoái rừng tại các nước phát triển

Reducing Emission from Deforestation and Forest Degradation (REDD)

BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ REDD

GIẢI PHÁP TÍCH CỰC ĐỂ CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN,
CỘNG ĐỒNG SỐNG TRONG RỪNG VÀ GẦN RỪNG NỖ LỰC
THAM GIA GIẢM MẤT RỪNG VÀ SUY THOÁI RỪNG

Đồng chủ biên:
Vũ Thị Hiền - Lương Thị Trường

Cùng sự tham gia của:
Cán bộ, nhân viên CERDA và CSDM

Giảm phát thải khí nhà kính từ nỗ lực giảm mất rừng
và giảm suy thoái rừng tại các nước phát triển
Reducing Emission from Deforestation and Forest Degradation (REDD)

Hà Nội - 2010

PHỤ LỤC

1.	Khái niệm về Khí hậu, Biến đổi khí hậu và những biểu hiện của Biến đổi khí hậu	4
2.	Những thách thức quan trọng nhất đối với con người nếu giữ tốc độ Biến đổi khí hậu như hiện nay	6
3.	Biến đổi khí hậu ở Việt Nam và tác động tiềm ẩn của Biến đổi khí hậu tại Việt Nam	8
4.	Nguyên nhân của Biến đổi khí hậu, Hiệu ứng nhà kính và khí gây hiệu ứng nhà kính	12
5.	Rừng và vai trò của rừng trong công cuộc đáp ứng với Biến đổi khí hậu	22
6.	Thế giới làm gì để ứng phó với Biến đổi khí hậu	28
7.	Khái niệm về Giảm phát thải khí nhà kính từ nỗ lực giảm mất rừng và giảm suy thoái rừng tại các nước đang phát triển (REDD)	31
8.	Nguyên tắc cơ bản của REDD	33
9.	Nguyên tắc và cơ chế tài chính để thúc đẩy và thực hiện REDD	35
10.	Yêu cầu kỹ thuật khi tham gia thực hiện REDD: Quản lý, Đo đạc, Giám sát	39
11.	Chương trình giảm phát thải khí nhà kính từ nỗ lực giảm mất rừng và giảm suy thoái rừng tại Việt Nam - Chương trình UN-REDD Việt Nam	42
12.	Người dân tộc thiểu số với REDD tại Việt Nam, vai trò và vị thế của cộng đồng dân tộc thiểu số khi thực hiện REDD	46

LỜI TỰA

Dự án “**Đảm bảo sự tham gia của nhóm dân tộc thiểu số trong quá trình thực hiện Chương trình giảm phát thải khí nhà kính từ nỗ lực giảm mất rừng và suy thoái rừng (Reducing Emission from Deforestation and Forest Degradation - REDD) cấp quốc tế và quốc gia**” - GLO-4248 GLO 09/750 - do NORAD tài trợ và được thực hiện bởi Tebtebba - CERDA - CSDM, giai đoạn 6/2009-5/2010. Nâng cao nhận thức về Biến đổi khí hậu và giải pháp giảm thiểu biến đổi khí hậu thông qua chương trình Giảm phát thải khí nhà kính từ nỗ lực giảm mất rừng và giảm suy thoái rừng cho cộng đồng dân tộc thiểu số, cộng đồng sống trong và gần rừng là một nội dung quan trọng được thực hiện và đó là lý do biên soạn cuốn sách nhỏ này. Thông qua cuốn sách nhỏ, nhóm tác giả hy vọng cùng với các cuộc hội thảo và tập huấn đi kèm, cán bộ và người dân địa phương hiểu được những thông tin cơ bản về Biến đổi khí hậu và giải pháp giảm phát thải khí nhà kính từ nỗ lực giảm mất rừng và giảm suy thoái rừng (**REDD và REDD+**). Trên cơ sở đó, cộng đồng địa phương có được những sáng kiến tại cấp độ của mình để tham gia vào công cuộc chống biến đổi khí hậu thông qua các sáng kiến bảo vệ rừng, trồng rừng và sử dụng rừng bền vững.

Các thông tin trong cuốn sách được tham khảo và trích dẫn từ các tài liệu trong nước và quốc tế. Các chủ đề được đề cập mang tính thời sự và đang trong quá trình thảo luận, do vậy khó tránh khỏi những thiếu sót, nhóm tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Bạn đọc.

Nhóm tác giả

KHÁI NIỆM VỀ KHÍ HẬU, BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ NHỮNG BIỂU HIỆN CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Khí hậu là gì?

Khí hậu là biểu thị của một hệ thống tổng hợp bao gồm 5 yếu tố chính tương tác với nhau:

- Không khí
- Nước
- Phần đóng băng của trái đất
- Bề mặt đất
- Sinh quyển

Biến đổi khí hậu là gì?

Biến đổi khí hậu là *sự thay đổi* của hệ thống khí hậu gồm khí quyển, thủy quyển, sinh quyển, thạch quyển hiện tại và trong tương lai bởi các nguyên nhân tự nhiên và nhân tạo.

Khí quyển là bầu không khí bao quanh trái đất, bao gồm nhiều loại chất khí (khí Nitơ, Ôxy, Cacbonic...) và các phân tử của nhiều chất khác.

Thủy quyển bao gồm; biển, hồ, sông, đầm, nước ngầm, lạch suối (dưới dạng chất lỏng) và các núi băng (dưới dạng chất rắn).

Sinh quyển là toàn bộ thế giới sinh vật cùng với các yếu tố của môi trường bao quanh chúng trên trái đất, bao gồm cả các hoạt động của sinh vật đã, đang và sẽ tồn tại trên vỏ trái đất.

Thạch quyển là lớp đất đá của vỏ Trái đất nằm sát bên dưới khí quyển (nếu là trên cạn) và nằm sát bên dưới thủy quyển (nếu là dưới nước).

Biểu hiện của Biến đổi khí hậu

Biến đổi khí hậu được biểu hiện ở chiều hướng tăng của nhiệt độ, tăng mực nước biển, thay đổi chế độ mưa, thay đổi lượng mưa, thay đổi chế độ gió, tất cả đều theo chiều hướng mạnh lên cùng với nguy cơ làm tăng các thảm họa thiên nhiên.



NHỮNG THÁCH THỨC QUAN TRỌNG NHẤT ĐỐI VỚI CON NGƯỜI NẾU GIỮ TỐC ĐỘ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU NHƯ HIỆN NAY

Đối với An ninh lương thực

Do biến đổi khí hậu, sản lượng lương thực sẽ giảm khoảng 15%;

Đối với An ninh năng lượng

Năng lượng bị thiếu, đây là vấn đề có thể ảnh hưởng lâu dài ở các quốc gia.

Về Nguồn nước

Nhiệt độ toàn cầu tiếp tục tăng sẽ gây ra hạn hán ở nhiều nơi hơn sẽ đẩy thêm 50 triệu người trên thế giới vào cảnh nghèo đói trong vài thập kỷ tới.

Suy thoái Đa dạng sinh học

Biến đổi khí hậu làm tăng nguy cơ diệt chủng của động thực vật, làm mất nguồn gen quý hiếm, bệnh dịch mới có thể phát sinh.

Thảm họa Sinh thái do tan băng ở hai cực trái đất

Nhiều thành phố của các quốc gia ven biển đang đứng trước nguy cơ bị nước biển dâng hậu quả trực tiếp của sự tan băng ở Bắc và Nam cực. Trong số 33 thành phố có quy mô dân số 8 triệu người vào năm 2015, ít nhất 21 thành phố có nguy cơ cao bị nước nhấn chìm toàn bộ hoặc một phần.

Lãnh thổ có nguy cơ bị thu hẹp

Một số nước có mức độ rủi ro cao do nước biển dâng dẫn đến lãnh thổ bị thu hẹp với thứ tự là Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh, Việt Nam, Indonesia, Nhật Bản, Ai Cập, Hoa Kỳ, Thái Lan và Philippine.

Đối với những người dân sống phụ thuộc vào rừng, do lượng mưa giảm và sự gia tăng nhiệt độ làm gia tăng hạn hán và gia tăng các vụ cháy rừng...

Thiệt hại do thiên tai vì Biến đổi khí hậu trên quy mô toàn cầu

Trong 2 thập kỷ qua, thiệt hại do thiên tai ngày càng gia tăng và số thiệt hại ước tính:

- Khoảng 3 triệu người chết, 200 triệu người bị ảnh hưởng
- Thiệt hại hàng năm ước tính khoảng 40 tỷ đô la, 50 triệu người ảnh hưởng

- Dự kiến 50 năm sau thiên tai sẽ tăng gấp 4 lần và số người chịu ảnh hưởng có thể lên đến 2 tỷ người

Nguồn: Thống kê của HĐ KT-XH, LHQ, 2003



BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU Ở VIỆT NAM VÀ TÁC ĐỘNG TIỀM ẨN CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU TẠI VIỆT NAM

Việt Nam là một trong những quốc gia chịu tổn thất nặng nề nhất khi mực nước biển dâng và biến đổi khí hậu.

Việt Nam và Biến đổi khí hậu

Thiên tai, đặc biệt là bão, lũ, lụt, hạn hán ngày càng gia tăng về tần suất, cường độ và quy mô; tác động nghiêm trọng đến các hoạt động sản xuất, đời sống và các lĩnh vực kinh tế - xã hội như nông nghiệp, tài nguyên nước, quản lý vùng ven biển, lâm nghiệp, thủy sản, năng lượng, giao thông vận tải, du lịch và đặc biệt là ảnh hưởng đến sức khỏe con người.



Biểu hiện Biến đổi khí hậu tại Việt Nam

- Nhiệt độ trung bình năm tăng khoảng 0,1°C/thập kỷ. Trong một số tháng mùa hè nhiệt độ tăng khoảng 0,1-0,3°C/thập kỷ
- Mùa lớn thường xuyên gây lũ đặc biệt lớn
- Lượng mưa giảm về mùa khô và tăng trong mùa mưa
- Lũ đặc biệt lớn xảy ra thường xuyên ở miền Trung và miền Nam
- Đường đi của bão dịch chuyển về phía Nam và mùa bão dịch chuyển vào các tháng cuối năm
- ENSO ảnh hưởng mạnh hơn đến chế độ thời tiết và đặc trưng khí hậu của nhiều vùng ở Việt Nam;
- Mực nước biển dâng từ 2,5cm-3,0cm/thập kỷ trong thế kỷ qua
- Hạn hán xảy ra hàng năm ở hầu hết các khu vực của cả nước.

Tác động tiềm ẩn của Biến đổi khí hậu tại Việt Nam

- Nếu mực nước biển dâng cao 1 mét, Việt Nam sẽ bị mất 12% diện tích đất đai nơi cư trú của 23% số dân
- Biến đổi khí hậu làm cho các trận bão thường xuyên xảy ra hơn với mức độ tàn phá nghiêm trọng hơn
- Nhiệt độ tăng và lượng mưa thay đổi sẽ ảnh hưởng đến nông nghiệp và nguồn nước

Tác động đến Nông nghiệp

- Vào những năm 2070, các loại cây trồng có thể phải di chuyển lên đến độ cao 550 m và hướng lên phía Bắc từ 100 km đến 200 km so với hiện tại. Cây Á nhiệt đới giảm
- Một phần rất lớn diện tích của đồng bằng sông Hồng và sông Cửu Long có thể bị ngập lụt do nước biển dâng

Tác động đến Tài nguyên nước

- Thay đổi chế độ mưa có thể gây lũ nghiêm trọng vào mùa mưa và hạn hán vào mùa khô
- Gia tăng về cường độ và số lượng các cơn bão, giông tố gây lũ lớn và ngập lụt, lũ quét, trượt lở đất và xói mòn
- Gia tăng thiếu hụt nước, tăng nhu cầu dùng nước, do vậy đòi hỏi cao hơn về đáp ứng cấp nước và có thể dẫn đến mâu thuẫn sử dụng nước

Nguồn: Thông báo quốc gia lần thứ nhất

Tác động đến Lâm nghiệp

- Nước biển dâng làm thay đổi diện tích rừng ngập mặn
- Phân bố ranh giới các kiểu rừng nguyên sinh, thứ sinh có thể bị dịch chuyển
- Tăng nguy cơ diệt chủng của động thực vật, nguồn gen quý hiếm
- Tăng nguy cơ cháy rừng
- Dịch bệnh phát tán mạnh hơn và rộng hơn





Tác động đến Thủy sản và Nghề cá

- Nhiệt độ tăng lên làm nguồn thủy và hải sản bị phân tán. Các loài cá nhiệt đới (kém giá trị kinh tế, trừ cá Ngừ) tăng lên, các loài cá cận nhiệt đới (có giá trị kinh tế cao) giảm
- Trữ lượng các loài hải sản bị giảm sút do:
 - Cá có thể di cư
 - Giảm khối lượng

Tác động đến vùng ven biển

- Diện tích rộng lớn của đồng bằng sông Hồng, sông Mê Kông và ven biển miền Trung sẽ bị ngập lụt do nước biển dâng
- Nước biển dâng sẽ ảnh hưởng đến vùng đất ngập nước của bờ biển Việt Nam, nghiêm trọng nhất là các khu vực rừng ngập mặn của Cà Mau, thành phố Hồ Chí Minh và Nam Định

Tác động đến Sức khỏe

- Biến đổi khí hậu làm xuất hiện nhiều loại bệnh lạ và đang lan mạnh ở quy mô toàn cầu. Nhiều loại bệnh trước đây chỉ cư trú trong một khu vực địa lý nhỏ, nay lan mạnh ra nhiều vùng
- Hiện nay đã ghi nhận được 30 căn bệnh mới xuất hiện trong 3 thập kỷ qua. Sự bùng nổ bệnh chưa từng thấy kể từ khi cuộc cách mạng công nghiệp đưa con người đến sống tập trung tại các đô thị
- Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), trái đất nóng lên có thể sẽ làm cho 150.000 người chết và 5 triệu người bị mắc các chứng bệnh khác nhau. Con số trên có thể tăng gấp đôi vào năm 2030
- Hệ sinh thái nuôi dưỡng cuộc sống, cung cấp cho con người thức ăn, không khí và cả nước nữa đang bị ảnh hưởng
- Biến đổi khí hậu tăng một số nguy cơ đối với người bệnh do thay đổi đặc tính trong nhịp sinh học của con người

Tác động đến Năng lượng và Giao thông

- Các dàn khoan dầu khí bị ảnh hưởng bởi bão tố, lốc
- Cảng biển và giao thông được thiết kế theo số liệu lịch sử sẽ bị ảnh hưởng, không còn phù hợp nữa
- Giảm sản lượng điện do thiếu nước
- Chế độ thủy văn không ổn định, dẫn đến mâu thuẫn trong vận hành thủy điện
- Tiêu thụ nhiều năng lượng hơn do nhiệt độ và ẩm độ tăng



NGUYÊN NHÂN CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH VÀ KHÍ GÂY HIỆU ỨNG NHÀ KÍNH

Hiệu ứng nhà kính là gì ?

Khí quyển của trái đất hoạt động với cơ chế như hoạt động của nhà kính. "Tấm chắn" có tác dụng như kính bao bọc trái đất cho phép tia nắng mặt trời đi vào bầu khí quyển của trái đất, mang nhiệt đến đại dương, mặt đất, khí quyển... và giữ nhiệt bên trong bầu khí quyển. Hiện tượng này được gọi là Hiệu ứng nhà kính.



Hiệu ứng nhà kính - Nhiệt độ trái đất nóng lên

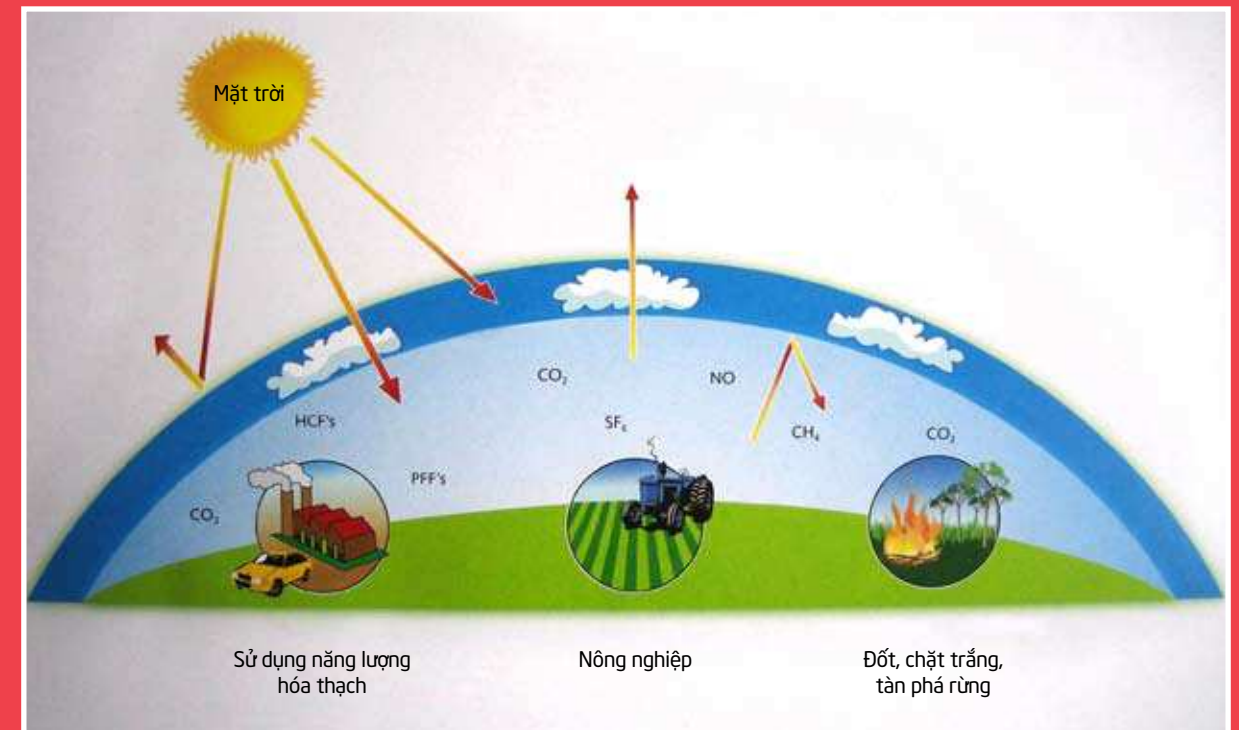
Các loại khí nhà kính do con người tạo ra làm cho "tấm chắn" bao bọc trái đất ngày càng dày hơn ngăn cản hơi nóng, nhiệt từ mặt trời chiếu xuống và nhiệt từ lòng trái đất thoát trở lại không gian vũ trụ. Do vậy nhiệt độ trái đất ngày càng nóng lên.

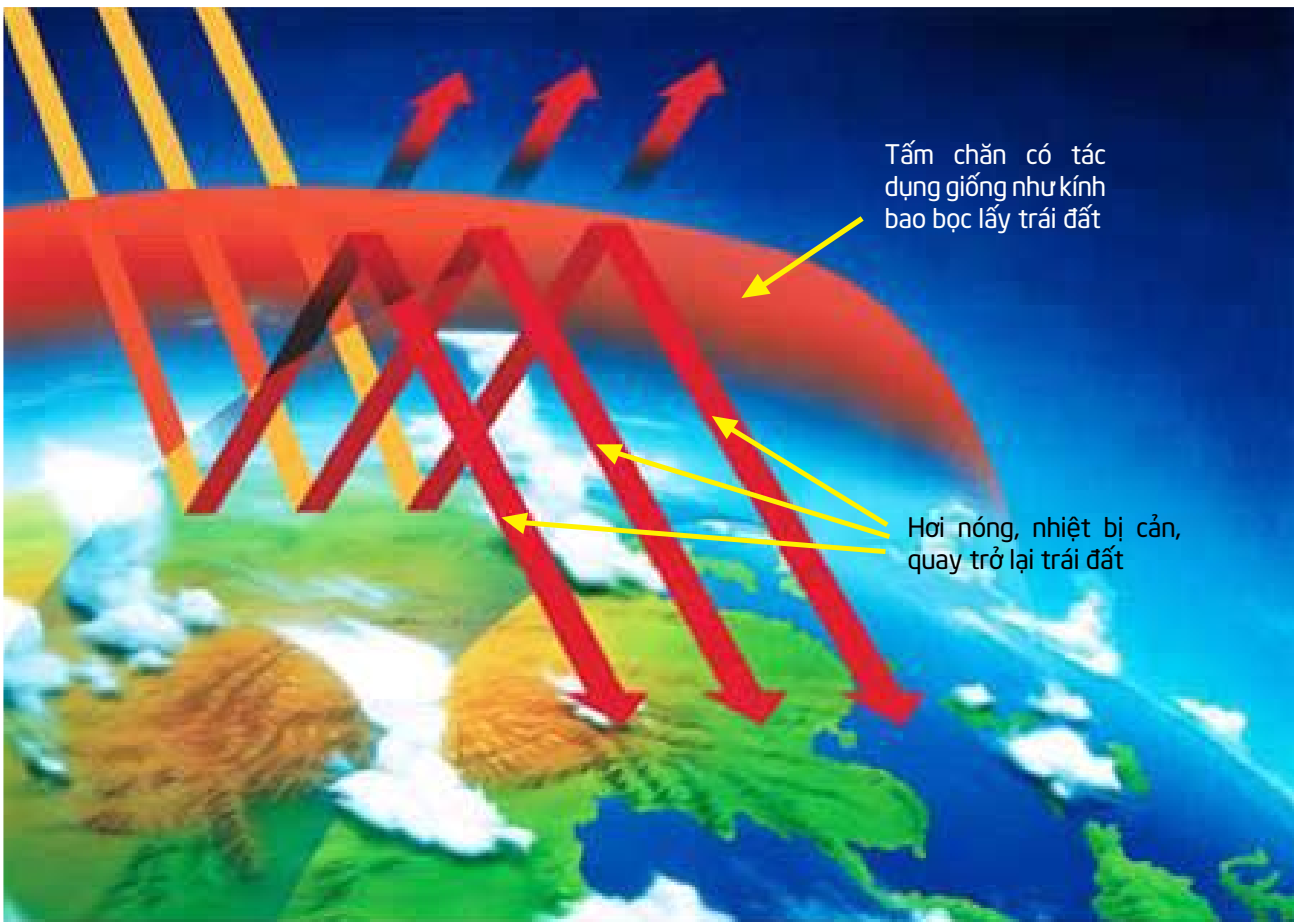
Các loại khí thải gây Hiệu ứng nhà kính

Các loại khí nhà kính là các thành phần hóa học như: HCF's; PFF's; CFCs; SF₆; N₂O; CH₄; hơi nước, CO₂

Các nhà khoa học phát hiện ra rằng khí thải CO₂ là nguyên nhân chính gây nên Hiệu ứng nhà kính, biến đổi khí hậu và trái đất nóng lên.

Hiệu ứng nhà kính



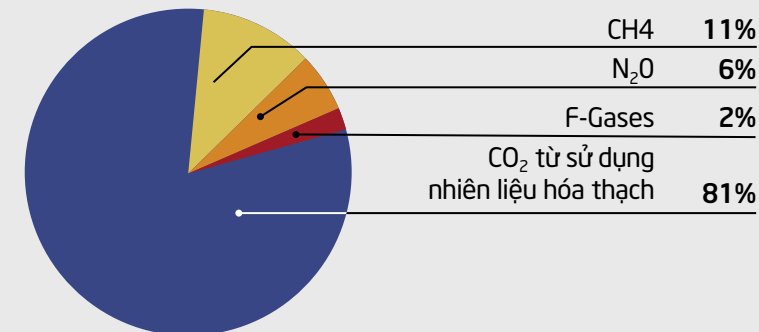


Hiệu ứng nhà kính

Các nguồn khí gây hiệu ứng nhà kính tại các nước phát triển

CÁC NƯỚC PHÁT TRIỂN

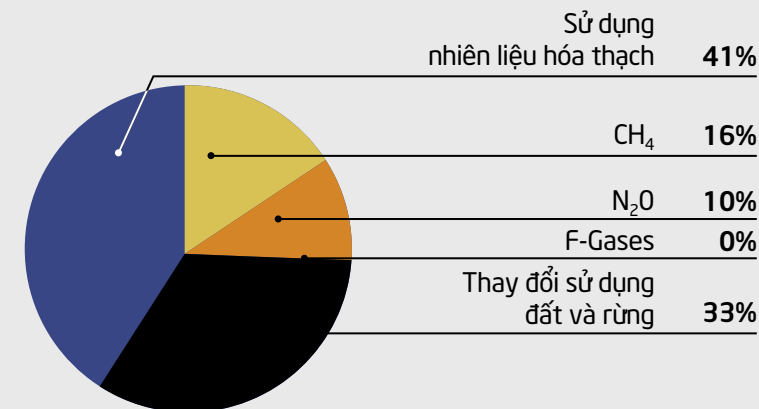
Tại các nước phát triển phần lớn khí nhà kính sinh ra do đốt nhiên liệu hóa thạch (than, dầu, khí).



Các nguồn khí gây hiệu ứng nhà kính tại các nước đang phát triển

CÁC NƯỚC ĐANG PHÁT TRIỂN

Tại các nước đang phát triển khí nhà kính phát ra do thay đổi sử dụng đất, do mất rừng là nguyên nhân rất lớn.



Khí nhà kính bắt nguồn từ đâu?

Khí thải CO₂ và khí nhà kính khác sinh ra từ đâu?

Từ công nghiệp:

Các nhà máy điện, nhà máy, công xưởng thép, nhà máy hóa chất...



Từ sử dụng xăng dầu và khí ga:

Tàu lớn, ô tô và máy móc sử dụng xăng dầu và khí ga...



Từ khai thác dầu mỏ và đốt dầu



Từ chặt cây, phá rừng, lập mỏ, lật đất khai thác quặng

